

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2025/NQ-HĐND
(Dự thảo)

Kiên Giang, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau khi sắp xếp đơn vị hành chính

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang dự thảo Nghị quyết quy định chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau khi sắp xếp đơn vị hành chính; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ chi phí đi lại, sinh hoạt phí, lưu trú đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau khi sắp xếp đơn vị hành chính tỉnh An Giang và tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh có thay đổi nơi làm việc từ trung tâm hành chính tỉnh An Giang (cũ) sang trung tâm hành chính tỉnh An Giang (mới) và ngược lại, bao gồm:

a) Cán bộ, công chức, người lao động làm việc trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội;

b) Cán bộ, công chức, người lao động của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; công chức, người lao động của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Viên chức, người lao động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các cơ quan quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này;

d) Người làm việc, người lao động của các cơ quan hội.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được luân chuyển, làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ 100% không thuộc đối tượng điều chỉnh tại Nghị quyết này.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quy định tại Điều 2 được hỗ trợ như sau:

a) Hỗ trợ chi phí đi lại: 2.500.000 đồng/người/tháng.

b) Hỗ trợ sinh hoạt phí: 1.500.000 đồng/người/tháng.

c) Hỗ trợ lưu trú: 1.500.000 đồng/người/tháng.

2. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã được hỗ trợ chi phí đi lại, sinh hoạt phí, lưu trú tại các quy định khác thì không thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện theo hình thức khoán và được chi trả định kỳ hàng tháng cùng với tiền lương hiện hưởng.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng ... năm 2025 và được áp dụng đến hết ngày ... tháng ... năm 2027.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X, Kỳ họp thứ nhất thông qua ngày tháng năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- UBND cấp huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Công tác HĐND;
- Đăng Công báo tỉnh;
- Văn phòng điện tử;
- Lưu: VT,.....

CHỦ TỊCH